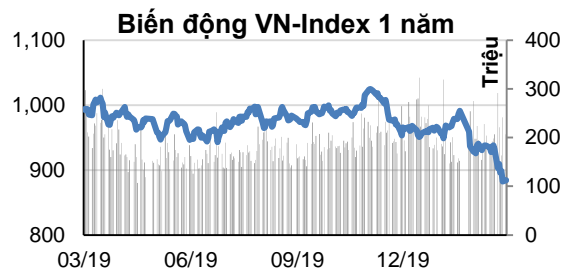


## Biến động thị trường

	03/03	1N (%)	1T (%)
<b>VN Index</b>	890.61	0.7%	-4.0%
<b>GTGD</b>	3,878	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	-269	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



## Trái phiếu và Hàng hóa

	03/03	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	1.78%	1.80%	2.16%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	1.89%	2.00%	2.35%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	2.76%	3.40%	3.54%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	48.32	50.11	56.1
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,597	1,581	1,470

Nguồn: Bloomberg

## Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	01/20	12/19	11/19
CPI (% n/n)	6.43	5.23	3.52
IIP (% n/n)	-5.51	6.20	5.41
Xuất khẩu (% n/n)	-13.9	10.15	4.66
Nhập khẩu (% n/n)	-10.2	10.98	-0.87

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

## Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	13.9	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

## Trần Trương Mạnh Hiếu

### BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

## Bắt đáy

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục phục hồi nhờ lực cầu bắt đáy gia tăng. Thêm vào các nhà đầu tư đã bớt lo lắng về sự bùng phát của COVID-2019. Hiện, 5,186 người đã bị nhiễm bệnh, trong đó 28 người chết vào ngày 03/03/2020 tại Hàn Quốc.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0.7%, đóng cửa ở mức 890.6 điểm. Khối lượng giao dịch được ghi nhận ở mức 212 triệu cổ phiếu tương đương 3,878 tỷ đồng giá trị. Độ rộng thị trường là tích cực với 193 mã tăng và 104 mã giảm, hàm ý về sự lạc quan trong tâm lý. Ngoài ra, HNX-Index tăng 1.73% lên 112.5 điểm nhờ vào sự tăng trưởng của SHB, tăng 7.6%.

Ngân hàng và năng lượng dẫn dắt thị trường nhờ CTG (+3.7%), BID (+3.9%), MBB (+1.0%), VPB (+0.9%), GAS (+1.3%), PVS (+1.3%), PVD (+2.1%) và BSR (+5.3%). Bên cạnh đó, xây dựng và thủy sản cũng có diễn biến vượt trội hơn mặt bằng chung với tâm điểm là ANV (+6.4%), ACL (+4.8%), VHC (+3.2%), HVG (+5.5%), HBC (+2.0%) đặc biệt CTD tăng trần.

Một vài cổ phiếu trong nhóm vốn hóa vừa và nhỏ tăng hơn 1% như DXG (+5.4%), CII (+4.6%), KBC (+2.4%), DIG (+4.8%), TCH (+1.6%), DGW (+7.0%), AMD (+6.8%), DLG (+3.4%) và HQC (+5.8%).

Ngược lại, áp lực bán đẩy một số thành phần của VN30-Index điều chỉnh như EIB (-1.1%), PLX (-0.9%), POW (-0.5%), REE (-0.1%), SBT (-1.4%), STB (-0.8%) và VRE (-0.3%).

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 269 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã HPG, HDB và VHM với giá trị ròng lần lượt là 59 tỷ đồng, 37 tỷ đồng và 35 tỷ đồng. Về phía mua, E1VFN30, NLG và CTG đứng đầu danh sách.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index đang kiểm định lại kháng cự quan trọng quanh vùng 900 điểm. Vì thế áp lực bán có thể gia tăng trở lại trong ngắn hạn, điều đó sẽ làm rủi ro duy trì ở mức cao. Nhà đầu tư cần thận trọng đứng bên ngoài quan sát và chờ tín hiệu xác nhận tiếp theo.

## Điểm tin

**Đầu tư nước ngoài bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19.** Trên toàn cầu, niềm tin của các nhà đầu tư dường như đang sụp đổ dần khi dịch bệnh đang bao trùm mọi nơi của nền kinh tế. Là một trong những quốc gia thu hút nhà đầu tư ngoại nhất, Việt Nam đang phải hứng chịu những ảnh hưởng nặng nề trong đợt khủng hoảng này. Theo dữ liệu mới nhất, trong tháng 2, FDI đăng ký chỉ ghi nhận được 1,139.5 triệu USD, là mức thấp nhất kể từ tháng 09/2018, thấp hơn nhiều so với mức trung bình tháng 3,168.26 triệu USD trong năm 2019. Bên cạnh đó, các nhà đầu tư ngoại dường như đang lưỡng lự trong việc giải ngân trong bối cảnh rủi ro dịch bệnh leo thang, khi mà số FDI giải ngân ghi nhận chỉ 850 triệu USD trong tháng 2, chỉ hơn một nửa so với con số trong tháng 01/2020. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, KISVN)

**HPG bán được 205 ngàn tấn thép.** Tháng 02/2020, Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường 205,490 tấn thép xây dựng tăng nhẹ so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng bán hàng tại thị trường miền Nam và xuất khẩu đều tăng mạnh, gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ năm 2019. (HoaPhat)

## Thông kê thị trường

### SÀN GIAO DỊCH HSX

		<b>Tăng / Giảm</b>	<b>Tăng / Giảm (%)</b>	<b>Thông kê tăng/giảm</b>	
VN-Index	<b>890.61</b>	6.18	0.7%	SL CP tăng giá	193
KLGD ('000 cổ phiếu)	212,740	7,242	3.5%	SL CP giảm giá	104
GTGD (tỷ VND)	3,878	367	10.4%	SL CP không đổi	83

#### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
GAS	80,000	1,000	1.78
SAB	170,000	0	1.49
STB	12,250	-100	0.41
TCB	22,500	0	0.25
TCH	34,450	550	0.22

#### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	82,200	400	-0.647
BID	46,900	1,750	-0.409
HVN	22,700	500	-0.330
PLX	50,300	-500	-0.301
CTG	26,450	950	-0.271

#### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
CTG	26,450	9.51	251.7
STB	12,250	15.55	193.5
TCH	34,450	4.45	152.5
MBB	20,900	5.79	121.4
HPG	22,300	4.41	99.0

#### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	1.5%	3.97
Công nghiệp	1.2%	0.83
Khác	0.9%	0.02
Dịch vụ tiện ích	0.7%	0.43
CNTT	0.7%	0.08

#### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	-0.7%	-0.16
Y Tế	-0.6%	-0.06

### SÀN GIAO DỊCH HNX

		<b>Tăng / Giảm</b>	<b>Tăng / Giảm (%)</b>	<b>Thông kê tăng/giảm</b>	
HNX-Index	<b>112.58</b>	1.91	1.7%	SL CP tăng giá	128
KLGD ('000 cổ phiếu)	80,229	-6,432	-7.4%	SL CP giảm giá	66
GTGD (tỷ VND)	925	-17	-1.8%	SL CP không đổi	171

#### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	11,300	800	1.20
SHS	8,500	300	0.04
VCG	25,600	200	0.04
PVS	15,200	200	0.02
HUT	2,100	0	0.02

#### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
HHC	94,200	0	-0.10
IDJ	16,000	0	-0.05
SZB	30,000	900	-0.03
SLS	54,400	-3,600	-0.02
TIG	7,400	600	-0.02

#### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
SHB	11,300	43.61	479.0
ACB	25,600	6.36	163.5
PVS	15,200	2.53	38.8
NVB	8,800	3.93	33.9
MBG	14,700	1.28	18.9

#### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	2.7%	1.81
Y Tế	1.2%	0.03
Năng lượng	0.9%	0.05
Bất động sản	0.7%	0.03
Dịch vụ tiện ích	0.6%	0.01

#### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	-2.4%	-0.05
TD thiết yếu	-0.1%	-0.01

## Giao dịch khối ngoại

### HOSE

#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,080	29.7	2.1	27.6
NLG	25,800	30.5	5.1	25.4
CTG	26,450	43.1	18.0	25.2
PHR	47,000	15.8	2.0	13.9
BID	46,900	14.2	1.9	12.4

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	22,300	1.6	60.7	-59.1
HDB	27,700	3.8	41.3	-37.5
VHM	80,500	8.0	43.7	-35.7
VIC	105,500	5.5	40.9	-35.4
VRE	28,450	28.9	62.2	-33.3

### HNX

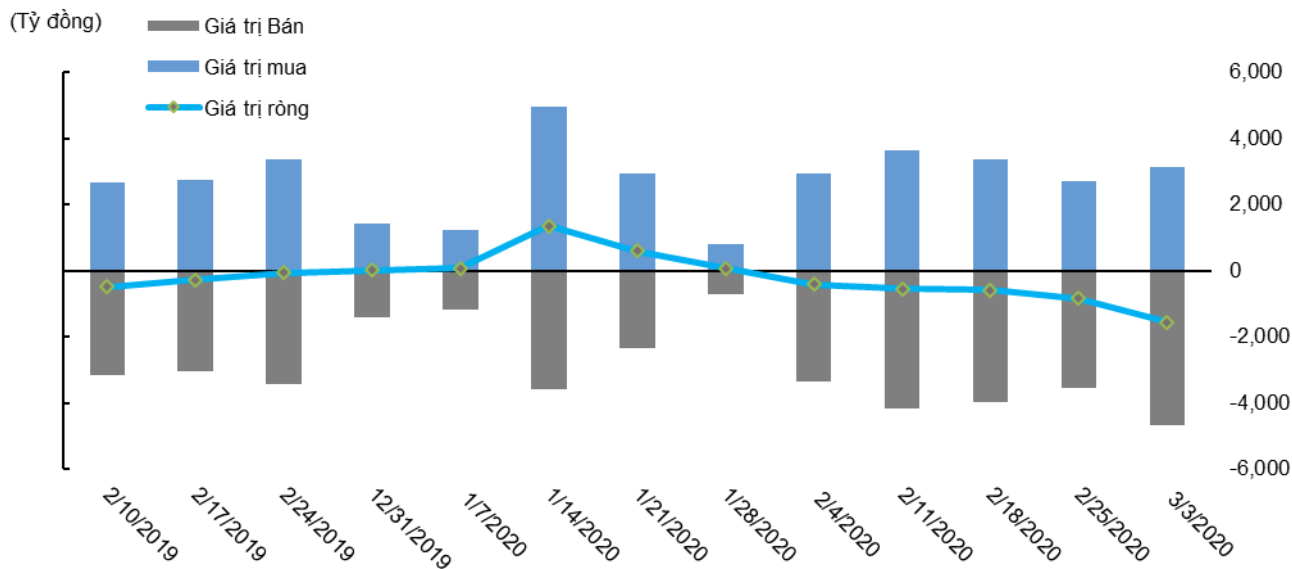
#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SLS	54,400	0.5	0.0	0.5
TIG	7,400	0.5	0.0	0.4
AMV	19,300	0.3	0.1	0.2
MBS	11,000	0.2	0.0	0.2
VCS	67,800	0.1	0.0	0.1

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHB	11,300	0.2	61.4	-61.3
PVS	15,200	0.6	18.5	-18.0
PGS	20,800	0.0	2.9	-2.9
NTP	28,500	0.2	2.2	-2.0
SHS	8,500	0.1	0.9	-0.9

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
04/03/2020		C21	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
04/03/2020		CEC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020		GER	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020		KLB	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020	08/04/2020	PJC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020	18/03/2020	PJC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
04/03/2020	31/03/2020	PTX	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020		SBL	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020		TMC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/03/2020	27/03/2020	VDT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	07/04/2020	ACB	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	27/03/2020	AGP	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020		BLW	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	25/03/2020	CTB	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020		HBE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020		HHR	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	27/03/2020	HMC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	15/04/2020	PLA	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020		SAS	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	26/03/2020	STK	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	06/04/2020	STV	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	20/03/2020	TLG	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
05/03/2020		TVM	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	25/04/2020	TVN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020		VDN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/03/2020	10/04/2020	VNC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020		AUM	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020		HAH	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	08/04/2020	HMG	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	09/04/2020	HPB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
06/03/2020	31/03/2020	IBD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	27/03/2020	NTH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
06/03/2020	30/03/2020	PPC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		

06/03/2020	31/03/2020	SZC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	20/04/2020	TBD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020		TV3	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	25/03/2020	TV4	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
06/03/2020		TV4	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	16/04/2020	UPC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/03/2020	24/03/2020	VC1	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		

## Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
25/03/2020	VCP	CTCP Đầu tư XD&PT năng lượng Vinaconex	570.0	3,932,400	44,988	-
10/03/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	-
09/03/2020	MTV	CTCP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu	54.0	1,566,000	35,100	-

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.